

Số: /BC-UBND

Nam Định, ngày 02 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Nam Định

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam

Tỉnh Nam Định là một tỉnh nằm ở phía nam đồng bằng Bắc Bộ, Nam Định có bờ biển dài 74 km có điều kiện thuận lợi cho chăn nuôi và đánh bắt hải sản, với diện tích tự nhiên 1.669 km², có 09 huyện và Thành phố Nam Định, 226 xã, phường, thị trấn, dân số 2.048.306 người với 620.858 hộ dân. Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2020 là 0,86% (giảm 4,84% so với đầu giai đoạn và giảm 0,67% so với năm 2019) với 5.338 hộ; tỷ lệ hộ cận nghèo là 5,16% (giảm 0,97% so với đầu giai đoạn và giảm 0,93% so với năm 2019) với 32.030 hộ. Trong thời gian qua, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường đã tác động trực tiếp đến mọi mặt kinh tế - xã hội, đời sống của nhân dân; được sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, các cấp, ngành đã quyết tâm vượt qua khó khăn, thực hiện “mục tiêu kép” vừa tập trung thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội vừa triển khai quyết liệt có hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn duy trì ổn định và có bước phát triển so với cùng kỳ; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 40-CT/TW VÀ HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 40-CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

1.1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện

- Sau khi có Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 04/02/201 triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và 10/10 huyện, thành phố, Huyện ủy, UBND huyện cũng đã ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị trên địa bàn.

- Căn cứ Quyết định số 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 174/UBND-VP6 ngày 01/6/2016 về việc triển khai Quyết định số 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện Công văn số 1825/VPCP-KTTH ngày 26/02/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc tình hình thực hiện Quyết định 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016, Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh đã ban hành Văn bản số 24/BĐDHĐQT ngày 29/5/2018 về việc dành nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh.

- Hàng năm thực hiện sơ tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm sau.

- Thực hiện số Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 26/8/2021 triển khai thực hiện Kết luận trên địa bàn tỉnh. Sau khi ban hành, Ban đại diện hội đồng quản trị (BĐD HĐQT) tỉnh đã tổ chức Hội nghị triển khai Kết luận số 06-KL/TW và Kế hoạch 102/KH-UBND với sự tham dự của Lãnh đạo MTTQ, các sở, ban ngành, tổ chức CT-XH và lãnh đạo UBND, trưởng phòng Tài chính-kế hoạch các huyện, thành phố. 10/10 huyện, thành phố cũng đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện theo hướng phát huy hiệu quả tín dụng chính sách xã hội gắn với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, ưu tiên bổ sung nguồn vốn từ ngân sách ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội (NHCSXH) nhằm tăng cường nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội.

1.2. Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội

Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư TW, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các huyện, thành phố, cấp ủy, chính quyền các cấp, các ban ngành, đoàn thể đã nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí quan trọng của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội của địa phương. Từ đó, cấp ủy chính quyền các cấp, các ban, ngành, đoàn thể tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và được đưa vào kế hoạch, hoạt động của đơn vị. Cụ thể:

- BĐD HĐQT NHCSXH cấp huyện được bổ sung 100% Chủ tịch UBND cấp xã tham gia, qua đó nâng cao sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với hoạt động tín dụng chính sách ngay từ cơ sở. Tiếp thu tinh thần của Chỉ thị 40, cùng với việc tham gia vào BĐD HĐQT NHCSXH cấp huyện của Chủ tịch UBND cấp xã, vai trò của chính quyền cơ sở được phát huy tối đa, thực sự vào cuộc cùng NHCSXH trong việc quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách hiệu quả, thường xuyên quan tâm thực hiện củng cố nâng cao chất lượng tín dụng, nâng cao chất lượng hoạt động ủy thác của các Hội đoàn thể, chất lượng hoạt động các Tổ TK&VV và chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của người vay.

- Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cung cấp danh sách và xác nhận đối tượng cho vay vốn làm căn cứ để NHCSXH cho vay đúng đối tượng thụ hưởng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về tín dụng chính sách xã hội đã được Đảng ủy các cấp chỉ đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam phối hợp tốt với NHCSXH triển khai thực hiện, giúp cho các địa phương và người dân hiểu rõ hơn về tín dụng chính sách xã hội. Công tác kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của BĐD HĐQT các cấp luôn được quan tâm và ngày càng được nâng lên, khi có sự thay đổi thành viên BĐD HĐQT, NHCSXH các cấp đã kịp thời tham mưu thay thế thành viên, các thành viên BĐD HĐQT đã nâng cao vai trò trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tham gia đầy đủ các phiên họp và thực hiện kiểm tra, giám

sát hoạt động tín dụng chính sách hàng năm theo sự phân công của Trường ban, đặc biệt giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên là Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn.

- Cùng với việc cấp tín dụng ưu đãi của NHCSXH, chính quyền các cấp đã chỉ đạo các Hội đoàn thể phổ biến chuyển giao khoa học kỹ thuật, nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh điển hình đến hộ vay vốn để nguồn vốn được sử dụng hiệu quả, giúp hộ nghèo và các đối tượng chính sách thoát nghèo, vươn lên làm giàu trên chính quê hương.

Đặc biệt, ngày 03/8/2021, Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Phó Chủ tịch UBND - Trưởng BDD HĐQT tỉnh, các đồng chí Lãnh đạo NHNN, Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy làm việc với cán bộ chủ chốt NHCSXH tỉnh. Tại buổi làm việc, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đã ghi nhận, biểu dương, đánh giá cao những nỗ lực cố gắng của NHCSXH thời gian qua đóng góp tích cực vào phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, thực hiện chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo Đảng bộ NHCSXH tiếp tục xây dựng là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; đồng thời bám sát nội dung Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai hiệu quả Kết luận của Ban Bí thư, phối hợp với các Sở, ngành thực hiện tốt các chương trình tín dụng chính sách xã hội tham gia đóng góp mạnh mẽ hơn nữa vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

2. Kết quả thực hiện

Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã thực sự đi vào cuộc sống, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp được nâng lên rõ rệt, làm chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động từ tỉnh đến cơ sở. Đảng ủy, chính quyền các xã, phường, thị trấn đã vào cuộc và thể hiện rõ trách nhiệm trong việc chỉ đạo quyết liệt đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn, quan tâm và chỉ đạo khắc phục các tồn tại so với trước đây. Các Hội Đoàn thể nhận ủy thác từng bước nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc nhận ủy thác với NHCSXH, thường xuyên quán triệt và triển khai kịp thời các văn bản của Hội đồng quản trị, BDD HĐQT các cấp trong công tác nâng cao chất lượng hoạt động nhận ủy thác và chất lượng tín dụng. Hàng năm, UBND tỉnh báo cáo và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh dành một phần nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Việc hỗ trợ về nguồn vốn ủy thác và cơ sở vật chất được quan tâm. Mặc dù ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn song từ khi thực hiện Chỉ thị 40, hàng năm, cấp ủy, chính quyền các cấp đều dành một phần nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay các đối tượng chính trên địa bàn, cụ thể: Từ năm 2014-2021, ngân sách tỉnh đã bổ sung thêm 14 tỷ đồng; các huyện, thành phố bổ sung 13,2 tỷ đồng. Trong đó, 10 tháng năm 2021, NS tỉnh và 10/10 huyện, thành phố bổ sung thêm 7,7 tỷ đồng đưa nguồn vốn địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách lên 37,3 tỷ đồng. Trong đó: Ngân sách tỉnh: 21,4 tỷ đồng; Ngân sách huyện, thành phố: 13,9 tỷ đồng; Nhà đầu tư khác: 2 tỷ đồng. Nguồn vốn ủy thác của địa phương được sử dụng hiệu quả cao, hệ số sử dụng vốn

luôn đạt 100%. Từ nguồn vốn ủy thác địa phương, trong những năm qua đã giúp tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho gần 2 nghìn lao động, góp phần nâng cao đời sống của người dân, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Bên cạnh việc quan tâm bố trí nguồn vốn ủy thác cho vay, chính quyền các địa phương đã bố trí Điểm giao dịch tại UBND các xã, phường, thị trấn để NHCSXH đưa vốn đến người dân thuận lợi, tạo điều kiện cho người nghèo và các đối tượng chính sách dễ dàng tiếp cận với tín dụng ưu đãi.

II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Kết quả tập trung huy động các nguồn lực tài chính để tạo lập nguồn vốn

Tổng nguồn vốn hoạt động tín dụng chính sách xã hội đến 31/10/2021 đạt 3.436 tỷ đồng, so với khi thành lập tăng 3.223 tỷ đồng (bình quân tăng 79,6%/năm), so với đầu năm tăng 222 tỷ đồng (+ 6,9%). Trong đó:

- Nguồn vốn cân đối từ Trung ương: 2.824,1 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 82,2% tổng nguồn vốn, so với khi thành lập tăng 2.638,3 tỷ đồng, so với đầu năm tăng 171,1 tỷ đồng.

- Nguồn vốn huy động tại địa phương: Của tổ chức, cá nhân: 574,6 tỷ đồng, chiếm 16,7% tổng nguồn vốn, so với khi thành lập tăng 552,4 tỷ đồng, so với đầu năm tăng 43,9 tỷ đồng, đạt 70,8% kế hoạch giao năm 2021. Trong đó, tiền gửi của tổ chức, cá nhân là 387 tỷ đồng; tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV là 187,6 tỷ đồng.

- Vốn nhận ủy thác đầu tư ngân sách địa phương: 37,3 tỷ đồng, chiếm 1,1% tổng nguồn vốn, so với khi thành lập tăng 32,3 tỷ đồng, so với đầu năm tăng 7 tỷ đồng.

2. Kết quả tổ chức thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội

Từ 02 chương trình khi thành lập, qua 19 năm hoạt động đến nay NHCSXH tỉnh đã thực hiện cho vay 10 chương trình tín dụng chính sách. Đặc biệt, trong thời gian qua, thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do Covid-19, NHCSXH đã tập trung khẩn trương triển khai cho vay người sử dụng lao động trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất, giải ngân cho 08 doanh nghiệp, số tiền 980,5 triệu đồng.

Doanh số cho vay đạt 11.915,8 tỷ đồng với 744.475 lượt khách hàng được vay vốn. Bình quân mỗi năm giải ngân cho hơn 39 nghìn lượt khách hàng; doanh số thu nợ đạt 8.701,2 tỷ đồng, chiếm 73% doanh số cho vay. Dư nợ đến 31/10/2021 đạt 3.417,8 tỷ đồng, so với khi thành lập tăng 3.211 tỷ đồng (tăng 16,5 lần), tốc độ tăng trưởng bình quân 81,6%/năm, so với đầu năm tăng 204,3 tỷ đồng (+6,4%), với 97.845 hộ đang còn dư nợ, chiếm tỷ lệ 16% tổng số hộ dân trong tỉnh. Tăng trưởng dư nợ hàng năm đã cơ bản đáp ứng nhu cầu vốn, phù hợp với chi phí đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh và đời sống của hộ vay, cụ thể: Năm 2003 mức cho vay bình quân là 2,1 triệu đồng/hộ; đến nay, mức cho vay bình quân tăng lên là 40,5 triệu đồng/hộ.

Từ nguồn vốn tín dụng chính sách, 347.678 lượt hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và 396.797 các đối tượng chính sách khác được vay vốn. Hầu hết hộ vay vốn NHCSXH đã có những chuyển biến tích cực về nhận thức, sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ, trả lãi đầy đủ. Nhiều hộ dân đã biết cách làm ăn, trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế gia đình, tăng thu nhập, cải thiện

đời sống, đáp ứng nhu cầu thiết yếu về đời sống vật chất và tinh thần, thoát nghèo và trở thành hộ khá, hộ giàu ... góp phần phát triển kinh tế, ổn định chính trị, đảm bảo an sinh xã hội. Cụ thể: 102.449 hộ đã thoát khỏi ngưỡng nghèo, cận nghèo, tạo việc làm cho 56.670 lao động, hỗ trợ chi phí cho 2.376 lao động đi xuất khẩu lao động có thời hạn ở nước ngoài, 113.656 học sinh sinh viên con hộ nghèo, cận nghèo, hộ có khó khăn về tài chính có điều kiện theo học tại các trường đại học, cao đẳng trung học chuyên nghiệp góp phần thực hiện chủ trương của Chính phủ “không để một học sinh, sinh viên nào phải bỏ học vì không có tiền nộp học”, xây dựng 236.741 công trình nước sạch, 225.433 công trình vệ sinh, 4.088 căn nhà cho hộ nghèo, 209 căn nhà ở cho người có thu nhập thấp.

Kết quả trên cho thấy, các chương trình tín dụng chính sách do NHCSXH tỉnh thực hiện đã góp phần tích cực củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, với Nhà nước và khẳng định vai trò vị thế của NHCSXH tham gia vào giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn và đặc biệt góp phần thực hiện thành công mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách

Cùng với việc tăng trưởng dư nợ và mở rộng quy mô tín dụng, NHCSXH tỉnh đã phối hợp với chính quyền địa phương và các tổ chức CT-XH nhận ủy thác tập trung thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng, tích cực thu hồi nợ đến hạn, nợ quá hạn, nâng cao chất lượng khi cho vay và quản lý chặt chẽ nợ; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức trả nợ, trả lãi đúng kỳ hạn cho hộ vay do vậy chất lượng tín dụng ngày càng được nâng cao, tỷ lệ quá hạn luôn ở mức thấp.

Đến 31/10/2021, nợ quá hạn 4.832,5 triệu đồng, tỷ lệ nợ quá hạn giảm từ 1% khi thành lập xuống còn 0,14%; nợ khoanh 58 triệu đồng, tỷ lệ giảm từ 0,46% khi thành lập xuống còn 0,002%.

Bên cạnh đó, công tác xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan cũng luôn được NHCSXH chú trọng để đảm bảo quyền lợi cho hộ vay. Chi nhánh thường xuyên phối hợp với các Hội đoàn thể, chính quyền địa phương rà soát, hướng dẫn khách hàng lập hồ sơ đề nghị xử lý các khoản nợ rủi ro do nguyên nhân khách quan theo quy định. Trong những năm qua, đã thực hiện xóa nợ cho 758 món, số tiền 7,2 tỷ đồng (gốc 5 tỷ đồng, lãi 2,2 tỷ đồng), khoanh nợ 480 món, số tiền 4,9 tỷ đồng (gốc 2,8 tỷ đồng, lãi 2,1 tỷ đồng).

4. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên được chú trọng, tăng cường. Hàng năm, BDD HĐQT các cấp, Hội đoàn thể nhận ủy thác và NHCSXH quan tâm thực hiện đã và đang phát huy hiệu lực, hiệu quả góp phần tích cực trong việc nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành, phát huy tính chủ động trong công tác phòng ngừa sai phạm và kịp thời xử lý các tồn tại, hạn chế trong hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

Ngoài ra, các Đoàn kiểm tra, giám sát của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, NHCSXH Việt Nam, Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân và Đoàn Đại biểu quốc hội, Sở Lao động TB-XH, Sở Nông nghiệp và PTNT... thực hiện kiểm tra đã đánh giá cao về chất lượng hoạt động tại đơn vị, đồng thời ghi nhận các chương trình tín dụng chính sách được triển khai hiệu quả, góp phần tích cực vào

thực hiện giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới tại địa phương và NHCSXH quản lý tài chính, chi tiêu tiết kiệm, đúng chế độ, chính sách.

5. Về mô hình tổ chức và phương thức quản lý vốn tín dụng chính sách

a) Về mô hình tổ chức

- BDD HĐQT tỉnh hiện có 12 thành viên do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, thành viên là lãnh đạo các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH nhận ủy thác tỉnh.

- BDD HĐQT các huyện, thành phố, khi mới thành lập bao gồm Trưởng ban là lãnh đạo UBND, thành viên là lãnh đạo các phòng, ban và Hội đoàn thể cùng cấp. Đến năm 2015, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, NHCSXH đã tham mưu UBND tỉnh, huyện bổ sung Chủ tịch UBND cấp xã tham gia thành viên BDD HĐQT cấp huyện. Hiện 10 BDD HĐQT các huyện, thành phố có 324 thành viên tham gia, thành phần là Lãnh đạo UBND cấp huyện làm Trưởng ban, thành viên là lãnh đạo các phòng, ban, tổ chức CT-XH cấp huyện và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn.

Trong suốt quá trình hoạt động, BDD HĐQT các cấp đã quan tâm chỉ đạo, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trụ sở làm việc cho NHCSXH, bổ sung nguồn vốn ủy thác địa phương; chỉ đạo kịp thời cho các Sở, ban, ngành có liên quan, các Hội đoàn thể và chính quyền địa phương phối hợp với NHCSXH triển khai kịp thời, có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn. Hàng quý, Ban đại diện HĐQT các cấp đều tổ chức phiên họp theo định kỳ, sau các kỳ họp ban hành Nghị quyết để chỉ đạo các ngành, các cấp liên quan phối hợp cùng NHCSXH để thực hiện các nhiệm vụ được giao; các thành viên Ban đại diện hàng năm thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các địa bàn theo sự phân công của Trưởng ban nhằm đảm bảo nguồn vốn tín dụng chính sách được sử dụng đúng quy định, hiệu quả.

- Bộ máy NHCSXH tỉnh: Tổng số cán bộ viên chức của toàn Chi nhánh là 138 người. Trong đó: Ban Giám đốc Chi nhánh gồm 01 Giám đốc và 02 Phó giám đốc; 5 phòng chuyên môn nghiệp vụ tại Hội sở tỉnh và 9 Phòng giao dịch tại các huyện.

b) Về mạng lưới và phương thức quản lý vốn tín dụng chính sách

- Mạng lưới hoạt động của các Điểm giao dịch tại xã: Toàn Chi nhánh tỉnh đã tổ chức 215 điểm giao dịch tại các xã, phường, thị trấn. Điểm giao dịch xã là hoạt động riêng có của NHCSXH cùng với mạng lưới Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) đã thực hiện tốt phương châm «*phục vụ tại nhà, giải ngân tại xã*», giúp người nghèo và các đối tượng chính sách khác dễ dàng tiếp cận tín dụng chính sách của Chính phủ, giao dịch với NHCSXH ngay tại địa bàn xã theo lịch cố định hàng tháng, tiết giảm chi phí, thực hiện quy chế dân chủ, công khai và tăng cường sự giám sát của chính quyền địa phương, các tổ chức CT-XH trong việc thực thi tín dụng chính sách xã hội. Các giao dịch tại xã chiếm trên 90% tổng giá trị giao dịch của NHCSXH với khách hàng. Tại các phiên giao dịch, NHCSXH tổ chức họp giao ban với các đơn vị nhận ủy thác cấp xã và Tổ TK&VV, Chủ tịch UBND cấp xã tham dự và chỉ đạo, mọi vướng mắc phát sinh được giải quyết, tháo gỡ kịp thời. Do vậy, hoạt động của Điểm giao dịch xã được nhân dân, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, ban ngành đánh giá cao.

- Hoạt động ủy thác thông qua các tổ chức CT-XH: NHCSXH thực hiện cho vay chủ yếu theo phương thức cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc cho các tổ chức CT-XH (HND, HPN, HCCB, ĐTN) đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị giúp việc chuyển tải vốn tín dụng chính sách đến đúng đối tượng thụ hưởng, đồng thời nâng cao chất lượng tín dụng, hỗ trợ tối đa cho người nghèo trong điều kiện phải tinh giản biên chế, tiết giảm chi phí quản lý. Đến 31/10/2021, dư nợ ủy thác đạt 3.410,6 tỷ đồng, chiếm 99,8% tổng dư nợ cho vay. Nợ quá hạn ủy thác: 4.343 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,13% dư nợ.

- Hoạt động của Tổ TK&VV: Việc xây dựng các Tổ TK&VV tại thôn, xóm, tổ dân phố và ủy thác cho vay qua 4 tổ chức Hội Đoàn thể, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách có điều kiện tiếp cận dễ dàng với dịch vụ tài chính, được đào tạo tập huấn lồng ghép về khoa học, kỹ thuật trong sản xuất và chăn nuôi, trang bị kiến thức cơ bản để phát triển kinh tế hộ; nâng cao ý thức cộng đồng trách nhiệm thực hiện chương trình giảm nghèo tại địa phương. Bên cạnh đó, Tổ TK&VV còn tích cực vận động hộ vay vốn hàng tháng gửi tiền vào NHCSXH nên đã giúp người nghèo và các đối tượng chính sách khác có thói quen dành tiền tiết kiệm, có kế hoạch chi tiêu quỹ tài chính của gia đình, tạo lập nguồn vốn tự có để mở rộng, phát triển sản xuất, kinh doanh. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 3.005 Tổ TK&VV đang hoạt động tại các thôn xóm, tổ dân phố; bình quân 01 tổ quản lý 33 tổ viên, dư nợ 1.135 triệu đồng. 100% tổ được ủy nhiệm thu lãi, thu tiền gửi của các tổ viên; chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV ngày càng được nâng lên đã và đang phát huy hiệu quả tích cực trong thực hiện các chương trình TDCS với Tổ khá, tốt thường xuyên chiếm gần 99% tổng số tổ.

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, TỒN TẠI

- Cơ cấu nguồn vốn tín dụng chính sách còn nhiều bất cập, vốn chủ yếu do Trung ương chuyển về, thu ngân sách tỉnh vẫn còn hạn chế, Nam Định là tỉnh nhận hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, vốn ngân sách địa phương còn hạn chế, mới chỉ chiếm 1,1% tổng nguồn vốn, chưa đáp ứng được nhu cầu vay vốn, đặc biệt là nhu cầu cho vay chương trình giải quyết việc làm tại địa phương.

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Kế hoạch số 11/KH-UBND của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, tuy có nhiều chuyển biến và từng bước đi vào cuộc sống. Tuy nhiên, tại một số ít địa phương, chính quyền chưa quan tâm thường xuyên, chưa thể hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của mình nên chất lượng tín dụng chưa tốt, chưa thật sự bền vững.

- Nợ quá hạn có xu hướng tăng lên, do thời gian vừa qua tình hình dịch bệnh trên gia súc diễn biến phức tạp (bệnh tả lợn Châu Phi, bệnh viêm da nổi cục ở bò), đặc biệt là đại dịch COVID-19, đã ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của người dân, thu nhập giảm sút, ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của người vay. Bên cạnh đó một số hộ vay đi khỏi địa phương không rõ địa chỉ để đôn đốc thu hồi.

- Nhân sự Hội Đoàn thể cấp cơ sở thường xuyên có sự thay đổi, ảnh hưởng đến công tác quản lý nguồn vốn và chất lượng tín dụng. Sự phối hợp chỉ đạo của các ngành, các cấp trong việc lồng ghép các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển

kinh tế - xã hội, các hoạt động chuyển giao công nghệ, đào tạo nghề, tiêu thụ sản phẩm với hoạt động tín dụng chính sách để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay còn hạn chế.

Tóm lại, các chương trình tín dụng chính sách do NHCSXH triển khai đã tạo điều kiện cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách là những đối tượng yếu thế trong xã hội có vốn phát triển sản xuất kinh doanh, cải thiện đời sống vươn lên thoát nghèo và làm giàu trên chính quê hương. Vì vậy hoạt động của NHCSXH tỉnh luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của NHCSXH Việt Nam, cấp ủy, chính quyền các cấp, sự chỉ đạo sâu sát của BDD HĐQT, sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, các ban ngành có liên quan đã giúp cho NHCSXH tỉnh luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực vào thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới của tỉnh. NHCSXH đã sử dụng hiệu quả nguồn vốn tín dụng của Nhà nước, đảm bảo đưa vốn kịp thời đến đúng đối tượng thụ hưởng, đặc biệt hỗ trợ tốt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khôi phục sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và đầu tư tái đàn lợn sau dịch tả lợn Châu Phi trong thời gian qua; vốn vay được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả; Công tác kiểm tra giám sát được tiến hành thường xuyên liên tục do đó những sai sót đã sớm được phát hiện chấn chỉnh và xử lý kịp thời; chất lượng tín dụng chính sách được giữ vững, ngày càng đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phần II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI ĐẾN NĂM 2025

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh, cùng với định hướng, kế hoạch hoạt động của NHCSXH Việt Nam; phát huy những kết quả đạt được trong thời gian qua, hoạt động tín dụng chính sách thời gian tới quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với các mục tiêu cụ thể như sau:

1. Đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách khác có nhu cầu và đủ điều kiện đều được tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ do NHCSXH cung cấp.

2. Nguồn vốn và dư nợ tín dụng chính sách xã hội tăng trưởng bình quân hàng năm từ 7% trở lên, hoàn thành 100% kế hoạch TW giao. Đến năm 2025 dư nợ phần đầu đạt trên 4.000 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác hàng năm tăng tối thiểu 15 tỷ đồng.

3. Tỷ lệ nợ quá hạn, nợ khoanh dưới 0,2%; trong đó, tỷ lệ nợ quá hạn dưới 0,15%.

4. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, xử lý kịp thời các tồn tại phát sinh để ngày càng phát huy hiệu quả hoạt động.

5. Phối hợp, lồng ghép có hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách với hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, khuyến nông, khuyến ngư và hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; đồng thời góp phần hoàn thành các chỉ tiêu về giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ nêu trên, đề nghị BDD HĐQT các cấp, các sở, ngành, các Hội Đoàn thể nhận ủy thác, cấp ủy, chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp như sau:

1. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 102/KH-UBND của UBND tỉnh trên địa bàn; trọng tâm tham mưu cấp ủy, chính quyền hàng năm quan tâm bổ sung nguồn vốn nhận ủy thác địa phương, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất nhằm nâng cao năng lực làm việc của NHCSXH.

2. BDD HĐQT các cấp thực hiện tốt vai trò quản trị hoạt động của NHCSXH trên địa bàn; tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hàng năm; chỉ đạo NHCSXH và các ngành có liên quan tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

3. Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức lồng ghép các chương trình, dự án sản xuất - kinh doanh, chuyển đổi cơ cấu, lựa chọn cây trồng, vật nuôi, ngành nghề, các chương trình chuyển giao công nghệ, khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, hướng dẫn thị trường với việc sử dụng vốn tín dụng chính sách xã hội; đặc biệt, lồng ghép chương trình tín dụng chính sách xã hội với việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh.

4. Các tổ chức chính trị-xã hội nhận ủy thác cần tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo tổ chức hội các cấp thực hiện tốt các nội dung công việc được ủy thác, phối hợp chặt chẽ với NHCSXH trong việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách, đặc biệt ở các xã có chất lượng tín dụng thấp, tăng cường công tác kiểm tra sử dụng vốn của người vay nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các tiêu cực phát sinh; kiểm tra hoạt động của Tổ TK&VV và đánh giá chất lượng của Tổ kịp thời, đúng quy định để có kế hoạch củng cố, sắp xếp lại các Tổ TK&VV kém hiệu quả.

5. NHCSXH các cấp tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò và trách nhiệm của đơn vị trong việc đưa nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ hỗ trợ người nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn đạt hiệu quả, ổn định cuộc sống, góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Tích cực huy động các nguồn vốn để cho vay, trong đó đẩy mạnh công tác huy động tiền gửi tiết kiệm của các tổ chức, cá nhân, tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV; làm tốt hơn nữa công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ; đẩy mạnh hơn nữa việc khai thác ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động nghiệp vụ tín dụng chính sách; Tăng cường đào tạo cán bộ, bồi dưỡng nhân sự để thực hiện tốt công tác tín dụng chính sách xã hội trong tình hình mới.

6. Các cơ quan thông tin truyền thông trên địa bàn tỉnh (Báo Nam Định, Đài PT-TH tỉnh, các cơ quan truyền thông của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh) cần chú trọng, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội, các chủ trương, chính sách mới về tín dụng ưu đãi, đặc biệt đẩy mạnh tuyên truyền về các mô hình làm ăn hiệu quả của người dân vay vốn tín dụng ưu đãi.

Phần III

ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đối với NHCSXH Việt Nam

- Xem xét trình Thủ tướng Chính phủ nâng mức cho vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn từ 10 triệu đồng/01 công trình lên 15 triệu đồng/01 công trình.

- Tiếp tục quan tâm bổ sung nguồn vốn cho vay các chương trình tín dụng cho tỉnh Nam Định, nhất là chương trình cho vay giải quyết việc làm.

2. Đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo đối với hoạt động NHCSXH theo tinh thần của Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận 06-KL/TW của Ban Bí thư TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Quyết định 1630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch triển khai Kết luận 06. Hàng năm đề nghị Ban thường vụ Tỉnh ủy ưu tiên dành một phần ngân sách ủy thác qua NHCSXH để bổ sung cùng nguồn vốn của Chính phủ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn, hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho NHCSXH thực hiện tốt nhiệm vụ. Đề nghị HĐND xem xét đưa nội dung dành một phần ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn vào kế hoạch dự chi ngân sách hàng năm.

3. Đối với các Hội Đoàn thể nhận ủy thác

- Quan tâm thực hiện đầy đủ các nội dung công việc nhận ủy thác, nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với Hội Đoàn thể các cấp, giao trách nhiệm cụ thể cho người đứng đầu để nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

- Phối hợp tốt với NHCSXH từng bước nâng cao chất lượng tín dụng, chất lượng hoạt động nhận ủy thác, chất lượng Tổ TK&VV và chất lượng tại các Điểm giao dịch xã.

Nơi nhận:

- NHCSXH Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh; | (đề b/c)
- CT và PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Thành viên BDD NHCSXH tỉnh; | (đề p/h)
- UBND các huyện, thành phố;
- NHCSXH tỉnh, các huyện;
- Lưu: VP1, VP6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Lê Đoài